

Số: 156 /PA-THPTNĐC

Thủ Dầu Một, ngày 27 tháng 03 năm 2025

PHƯƠNG ÁN
Phân lớp và xây dựng tổ hợp môn học đối với lớp 10
Năm học 2025-2026

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGD&ĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở (THCS), trung học phổ thông (THPT) và trường trung học có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGD&ĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT-BGD&ĐT ngày 03/8/2022 của Bộ GD&ĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGD&ĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT;

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGD&ĐT ngày 30/12/2024 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Công văn số 416/SGD&ĐT-KT-KĐQLCLGD ngày 12/2/2025 của Sở GD&ĐT tỉnh Bình Dương về hướng dẫn tuyển sinh lớp 6 THCS và lớp 10 THPT năm học 2025-2026;

Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu xây dựng phương án phân lớp và tổ hợp môn học đối với lớp 10 năm học 2025-2026, như sau:

I. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH VÀ KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

1. Nội dung giáo dục

1.1. Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ 1, Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng và an ninh, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, Nội dung giáo dục của địa phương.

1.2. Các môn học lựa chọn gồm: Địa lí, Hóa học, Sinh học, Vật lí, Công nghệ, Tin học, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật (GDKT&PL).

1.3. Các chuyên đề học tập:

Chuyên đề học tập là nội dung giáo dục dành cho học sinh THPT, nhằm thực hiện yêu cầu phân hoá sâu, giúp học sinh tăng cường kiến thức và kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức giải quyết một số vấn đề của thực tiễn, đáp ứng yêu cầu định hướng nghề nghiệp.

Mỗi môn học Ngữ văn, Toán, Lịch sử, Địa lí, GDKT&PL, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Công nghệ, Tin học có một số chuyên đề học tập tạo thành cụm chuyên đề học tập của môn học nhằm thực hiện yêu cầu phân hoá sâu, giúp học sinh tăng cường kiến thức và kỹ năng thực hành; vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học giải quyết những vấn đề của thực tiễn, đáp ứng yêu cầu định hướng nghề nghiệp. Thời lượng dành cho mỗi chuyên đề học tập là 10 tiết hoặc 15 tiết; tổng thời lượng dành cho cụm chuyên đề học tập của một môn học là 35 tiết/năm học. Ở lớp 10 học sinh chọn 3 cụm chuyên đề học tập của 3 môn học phù hợp với nguyện vọng của bản thân và khả năng tổ chức của nhà trường.

Nhà trường xây dựng tổ hợp môn học từ các nhóm môn học và chuyên đề học tập nói trên để vừa đáp ứng nhu cầu của người học vừa bảo đảm phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường.

1.4. Các môn học tự chọn: Tiếng dân tộc thiểu số, Ngoại ngữ 2.

2. Thời lượng giáo dục

Đối với chính khoá: Mỗi ngày học 1 buổi, mỗi buổi không bố trí quá 5 tiết học, mỗi tiết học 45 phút.

Đối với hoạt động giáo dục khác: Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện dạy học trái buổi theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT.

Nội dung giáo dục		Số tiết/năm học/lớp
Môn học bắt buộc (5)	<i>Ngữ văn</i>	105
	<i>Toán</i>	105
	<i>Ngoại ngữ 1</i>	105
	<i>Lịch sử</i>	52
	<i>Giáo dục thể chất</i>	70
	<i>Giáo dục quốc phòng và an ninh</i>	35
Môn học lựa chọn		
Khoa học xã hội (2 môn)	<i>Địa lí</i>	70
	<i>GDKT&PL</i>	70
Khoa học tự nhiên (3 môn)	<i>Vật lí</i>	70
	<i>Hoá học</i>	70
	<i>Sinh học</i>	70
Công nghệ và nghệ thuật (4 môn)	<i>Công nghệ</i>	70
	<i>Tin học</i>	70
	<i>Âm nhạc</i>	70
	<i>Mĩ thuật</i>	70
Chuyên đề học tập lựa chọn (3 cụm chuyên đề)		105
Hoạt động GD bắt buộc	<i>Hoạt động trải nghiệm, HN</i>	105
Nội dung GD bắt buộc của địa phương		35
Môn học tự chọn		
Tiếng dân tộc thiểu số		105
Ngoại ngữ 2		105

Nội dung giáo dục	Số tiết/năm học/lớp
Tổng số tiết học/năm học (không kể các môn học tự chọn)	997
Số tiết học trung bình/tuần (không kể các môn học tự chọn)	29.5

II. ĐẶC ĐIỂM NHÀ TRƯỜNG

1. Dự kiến quy mô trường, lớp năm học 2025-2026

Khối lớp	Số lớp	Sĩ số	Tuyển mới
10	11	495	495
11	12	530	
12	9	386	
Toàn trường	32	1411	

2. Thông kê đội ngũ giáo viên

Stt	Tổ	Số lượng	Nữ	Thạc sĩ	Đại học
1	Toán	11	7	1	10
2	Ngữ văn	9	8	1	8
3	Ngoại ngữ	8	7	2	6
4	Vật lí-GDTC	8	6	1	7
5	Hóa-Sinh	7	6	3	4
6	Sử-Địa-GDKTPL	8	6	1	7
7	CN-TH-GDQP	8	5	2	6
8	Văn phòng	10	6	1	5
9	Ban Giám hiệu	4	0	2	2
Tổng		73	51	14	55

3. Tình hình cơ sở vật chất phục vụ hoạt động dạy học và giáo dục

TT	Tên	Đối tượng sử dụng		Đơn vị tính	Số lượng hiện có
		HS	GV		
1	Khối phòng học tập				
	- Phòng học kiên cố	x	x	phòng	32
	- Phòng học bán kiên cố	x	x	Phòng	0
	- Phòng học bộ môn Âm nhạc	x	x	phòng	1
	- Phòng học bộ môn Mỹ thuật	x	x	phòng	1
	- Phòng học bộ môn KHCN	x	x	phòng	1
	- Phòng học bộ môn Tin học	x	x	phòng	1

TT	Tên	Đối tượng sử dụng		Đơn vị tính	Số lượng hiện có
		HS	GV		
	- Phòng học bộ môn Ngoại ngữ	x	x	phòng	0
	- Phòng học bộ môn Vật lí	x	x	phòng	1
	- Phòng học bộ môn Hóa học	x	x	phòng	2
	- Phòng học bộ môn Sinh học	x	x	phòng	1
	- Phòng học bộ môn KHXH	x	x	phòng	1
	- Phòng học đa chức năng	x	x	phòng	1
2	Khối phòng hỗ trợ học tập				
	- Thư viện	x	x	phòng	1
	- Phòng thiết bị giáo dục	x	x	phòng	1
	- Phòng tư vấn học đường	x	x	phòng	1
	- Phòng Đoàn TNCS HCM	x		phòng	1
	- Phòng truyền thống	x	x	phòng	1
3	Khối phụ trợ				
	- Phòng họp		x	phòng	1
	- Phòng y tế trường học	x	x	phòng	1
	- Nhà kho thiết bị		x	phòng	1
	- Khu để xe học sinh	x		phòng	2
	- Khu vệ sinh học sinh	x		khu	8
	- Phòng GV		x	phòng	3
4	Khu sân chơi, thể dục thể thao				
	- Sân trường	x	x	sân	1
	- Sân bãi tập TDTT	x	x	sân	0
	- Nhà đa năng	x	x	nhà	1
5	Hạ tầng kỹ thuật: Hệ thống cấp nước sạch; cấp điện; chữa cháy	x	x	hệ thống	đầy đủ
6	Hạ tầng công nghệ: Bảng tương tác thông minh các phòng học; đường truyền internet, máy tính phục vụ cho DH và GD học sinh	x	x		29 bảng, 02 đường truyền, 01 phòng Tin học (48 máy tính)

III. PHƯƠNG ÁN XÂY DỰNG TỔ HỢP MÔN HỌC

Căn cứ vào Chương trình GDPT 2018, tình hình đội ngũ, CSVCS và dự kiến chỉ tiêu chuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026, nhà trường xây dựng tổ hợp môn học của lớp 10 như sau:

- Số lớp 10 biên chế chính thức: 11 lớp (học các môn bắt buộc).

- Đối với tổ hợp môn, dự kiến chia thành 4 tổ hợp, cụ thể:

+ Nhóm Tự nhiên 1: Toán, Văn, Anh, Sử, GDTC, GDQP, TNHNS, GDĐP (Bắt buộc); Lý, Hóa, Sinh, Tin (Tự chọn), chuyên đề học tập Toán, Văn, Lý: 04 lớp;

+ Nhóm Tự nhiên 2: Toán, Văn, Anh, Sử, GDTC, GDQP, TNHNS, GDĐP (Bắt buộc); Lý, Hóa, Sinh, CNCN (Tự chọn), chuyên đề học tập Toán, Văn, Hoá: 03 lớp;

+ Nhóm Xã hội 1: Toán, Văn, Anh, Sử, GDTC, GDQP, TNHNS, GDĐP (Bắt buộc); Địa, GDKTPL, CNCN, Tin (Tự chọn), chuyên đề học tập Toán, Văn, Địa: 02 lớp;

+ Nhóm Xã hội 2: Toán, Văn, Anh, Sử, GDTC, GDQP, TNHNS, GDĐP (Bắt buộc); Địa, GDKTPL, CNCN, Tin (Tự chọn), chuyên đề học tập Toán, Văn, GDKTPL: 02 lớp.

- Chỉ tiêu từng lớp:

Stt	Tổ hợp	Lớp học	Chỉ tiêu	Môn học bắt buộc	Nhóm môn tự chọn	Chuyên đề học tập lựa chọn
1	TN1	10.1	45	Toán, Văn, Anh, Sử, GDTC, GDQPAN, HĐTNHN, GDĐP	Lý, Hóa, Sinh, Tin	Toán, Văn, Lý
2		10.2	45			
3		10.3	45			
4		10.4	45			
5	TN2	10.5	45	Toán, Văn, Anh, Sử, GDTC, GDQPAN, HĐTNHN, GDĐP	Lý, Hóa, Sinh, CNCN	Toán, Văn, Hoá
6		10.6	45			
7		10.7	45			
8	XH1	10.8	45	Toán, Văn, Anh, Sử, GDTC, GDQPAN, HĐTNHN, GDĐP	Địa, GDKTPL, CNCN, Tin	Toán, Văn, Địa
9		10.9	45			
10	XH2	10.10	45	Toán, Văn, Anh, Sử, GDTC, GDQPAN, HĐTNHN, GDĐP	Địa, GDKTPL, CNCN, Tin	Toán, Văn, GDKTP
11		10.11	45			

- Thời gian thực học 35 tuần:
- + Học kỳ 1: 18 tuần;
- + Học kỳ 2: 17 tuần;
- + Mỗi tuần học 6 buổi chính khoá.
- Các hoạt động giáo dục khác: Thực hiện dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo Thông tư số 29/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ GDĐT.

IV. CÁCH THỨC VÀ THỜI GIAN TIẾN HÀNH PHÂN LỚP THEO PHƯƠNG ÁN

STT	NỘI DUNG THỰC HIỆN	THỜI GIAN (Dự kiến)	BỘ PHẬN THỰC HIỆN
1	Công bố kết quả điểm trúng tuyển vào lớp 10 năm học 2025-2026.	Ngày 08/7/2025	Ban Tuyển sinh
2	Học sinh trúng tuyển đến trường đăng ký nhập học và đăng ký tổ hợp môn học.	Từ ngày 09/7/2025	Ban Tuyển sinh
3	Tiến hành xếp lớp lần 1.	Ngày 21/7/2025	Ban Giám hiệu
4	Sinh hoạt tất cả các học sinh đã đăng ký, tư vấn việc chọn tổ hợp môn học phù hợp với điều kiện nhà trường và cho các em điều chỉnh tổ hợp (nếu có).	Sinh hoạt từ 24/7 đến 01/8/2025 (Trực tiếp hoặc trực tuyến)	Ban Giám hiệu Ban Tuyển sinh
5	Công bố danh sách lớp chính thức.	Ngày 05/8/2025	Ban Giám hiệu

* *Ghi chú:* Tùy theo lịch của Sở GDĐT tỉnh Bình Dương về việc cho học sinh đăng ký nhập học và lịch thi tốt nghiệp THPT năm 2025 mà thời gian sẽ thay đổi cho phù hợp và sẽ được niêm yết, thông báo rộng rãi lên Website, Fanpage của nhà trường.

Trên đây là Phương án phân lớp và xây dựng tổ hợp môn học đối với lớp 10 năm học 2025-2026 của trường THPT Nguyễn Đình Chiểu./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (báo cáo);
- Phòng GDĐT TP.TDM (phối hợp);
- Ban Đại diện CMHS (phối hợp);
- Hội đồng tuyển sinh nhà trường (thực hiện);
- Tổ trưởng chuyên môn, Văn phòng (thực hiện);
- Website, fanpage, Bảng tin;
- Lưu: VT, B.



Đỗ Chí Công